

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ V  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 141/2022/HS-ST

Ngày: 27 - 06 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Chân Nhân

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Thu Hà – Bà Phan Kim Hoa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân TP V.

**- Đại diện VKSND Thành phố V tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Sỹ V – Chức vụ: Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 27 tháng 06 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa trực tuyến công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 144/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 06 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hồ Văn Đ** - Sinh ngày: 17 tháng 01 năm 1996.

Nơi ĐKKHKT: Khôi P, phường T, thành phố V, tỉnh Nghệ An;

Chỗ ở hiện nay: phòng 415, chung cư K, khối 1, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Hồ Sỹ A, sinh năm 1968;

Con bà: Đặng Thị H, sinh năm 1972;

Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là con đầu trong gia đình.

Vợ: Nguyễn Thị H1, Sinh năm 1994. Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền sự: Ngày 20/3/2021, bị Công an thành phố V, tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại đến sức khỏe người khác" theo Quyết định số 163 ngày 20/3/2021. Chưa thi hành.

Nhân thân: Ngày 20/6/2016, được Tòa án nhân dân thành phố V miễn trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vì giám định hàm lượng chất ma túy là 0,6732g. Trả tự do tại phiên tòa.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Thị Hải C** - Sinh ngày: 19 tháng 10 năm 1982.

Nơi ĐKKHKT: Khối 3, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lê Giải H (đã chết);

Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1953;

Anh, chị, em ruột: Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Chồng: Tạ Khắc N, sinh năm: 1984 (đã ly hôn). Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2015

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/03/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 16/3/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên Lê Thị Hải C sử dụng điện thoại của mình có số 0949.653.294 gọi vào số 0563.745.678 của Hồ Văn Đ hỏi mua 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ma túy đá thì Đ đồng ý bán rồi nói C đi lên tầng 4, chung cư K thuộc khối 1, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An để giao dịch. Sau đó, C thuê xe taxi đi đến chung cư Kim Thi, thành phố V. Khi đến nơi, C xuống xe đi bộ lên tầng 4 rồi gọi điện thoại cho Đ, thì Đ nói C đi lại phòng 415 cuối hành lang rồi bỏ tiền trước cửa, nhìn gần cửa có gói giấy vệ sinh màu trắng, ma túy được bỏ bên trong lại mà lấy. C đi lại phòng số 415, bỏ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ở trước cửa rồi nhặt lấy gói giấy vệ sinh màu trắng có gói ma túy đá bên trong bỏ vào túi quần bên phải cất dấu, rồi đi về. Khi C đi đến đầu đường Ngô Gia Tự giao nhau với đường Phan Bội C thuộc khối 1, phường Quán Bàu, thành phố V, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an phường Quán Bàu, thành phố V đang đi làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện thu giữ trong túi quần bên phải của C một gói giấy vệ sinh màu trắng, bên trong có một gói ni lông màu trắng, trong cùng chứa chất tinh thể màu trắng và thu giữ một chiếc điện thoại nhãn hiệu ITEL màu xám, bên trong có sim số 0949.653.294 đã qua sử dụng. C khai nhận đó là ma túy đá C mua về để sử dụng. Tổ

công tác dẫn giải Lê Thị Hải C và mời người làm chứng về trụ sở công an phường Quán Bàu, thành phố V để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. (BL: 77-78)

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố V, C khai nhận số ma túy trên là mua của Hồ Văn Đ. Đến khoảng 20 giờ ngày 18/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hồ Văn Đ tại phòng số 415, chung cư K thuộc khối 1, phường Q, thành phố V. Tại thời điểm này, trong phòng có vợ của Đ là Nguyễn Thị H. Thấy lực lượng Công an thành phố V vào phòng để khám xét, thì Nguyễn Thị H tự nguyện lấy tại bàn kê ti vi giao nộp một gói ni lông màu trắng, bên trong có bốn gói nhỏ ni lông màu trắng đều chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá. H khai nhận số ma túy đá trên do một người bạn tên C nhà ở thành phố N, tỉnh Ninh Bình cho H trước đó một tuần khi H đi chơi tại tỉnh Ninh Bình để về sử dụng. H đã sử dụng một lần số còn thừa lại chưa sử dụng hết nên để tại bàn kê tivi sử dụng dần. Khám xét thu giữ của Hồ Văn Đ một chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong có sim số 0563.745.678 và một chiếc cân điện tử tiểu ly màu trắng bạc đã qua sử dụng. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, Hồ Văn Đ xin đầu thú và khai nhận đã lấy ma túy đá của H cất trên bàn kê tivi để bán cho C (Việc Đ bán ma túy cho C thì H không biết).

Quá trình điều tra Hồ Văn Đ, Lê Thị Hải C đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại do Công an thành phố V lập ngày 16/3/2022 và Kết luận giám định số 365/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 22/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *“Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Thị Hải C gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Thị Hải C có khối lượng là 0,355g”*.

Vật chứng vụ án: 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 01 gói potylen màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (Methamphetamine) có khối lượng 0,355 gam (đã lấy 0,100g gửi đi giám định, còn lại 0,255g); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Intel màu xám đã qua sử dụng bên trong có gắn sim số 0949653294; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng bên trong có gắn sim số 0563745678; 01 cân tiểu ly điện tử màu trắng bạc đã qua sử dụng. Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Theo lời khai của Hồ Văn Đ, số ma túy mà Đ bán cho C là do Đ lấy của H (vợ của Đ) cất giấu ở trên kệ ti vi. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã khởi tố H ở một vụ án khác.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 162 ngày 06/06/2022 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố V đã truy tố Hồ Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Lê Thị Hải C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên toàn bộ nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s, x khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS xử phạt Hồ Văn Đ mức án từ 24 đến 27 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS xử phạt Lê Thị Hải C mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung do các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định.

Về vật chứng: Tiêu hủy số vật chứng vụ án là ma túy và 01 cân tiểu ly điện tử. Hóa giá sung vào Ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại di động là phương tiện phạm tội. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau :

#### **[1] Về tố tụng:**

Quá trình điều tra, truy tố, cơ quan điều tra và điều tra viên, Viện kiểm sát và kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động điều tra, truy tố. Tại phiên tòa các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các văn bản, tài liệu, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về nội dung:**

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố. Bị cáo Hồ Văn Đ thừa nhận ngày 16/3/2022, bị cáo đã lấy ma túy của H (vợ của bị cáo) cất giấu ở trên kệ ti vi để bán lại cho Lê Thị Hải C một gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, mục đích để kiếm tiền tiêu xài. Bị cáo Lê Thị Hải C khai nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã mua của Hồ Văn Đ một gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, sau khi mua được ma túy bị cáo đi đến đầu đường Ngô Gia Tự giao nhau với đường Phan Bội C thuộc khối 1, phường Quán Bàu, thành phố V, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an phường Quán Bàu, thành phố V phát hiện bắt quả tang, và thu giữ tại bị cáo 0,355 gam ma túy (*Methamphetamine*). Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết

quả giám định và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở để kết luận hành vi của Hồ Văn Đ đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 BLHS. Bị cáo Lê Thị Hải C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố.

Xét tội phạm thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước nên cần xử lý nghiêm, cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

Xét bị cáo Hồ Văn Đ có nhân thân xấu, phạm tội trong thời gian chưa được xóa tiền sự nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên xét bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, bản thân bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong chiến đấu được tặng thưởng danh hiệu chiến sỹ tiên tiến, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, gia đình có bố là người có công với cách mạng. Căn cứ tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng nghĩ xử phạt bị cáo mức án đầu khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm.

Đối với bị cáo Lê Thị Hải C trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, nhân thân không có tiền án tiền sự nên cũng xem xét giảm nhẹ một phần khi lượng hình phạt, nghĩ xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ nghiêm.

Do các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Theo bị cáo Đ thì nguồn gốc số ma túy Đ lấy để bán cho C là do Đ lấy của Nguyễn Thị H (vợ của bị cáo) cất giấu trên kệ ti vi. Do Nguyễn Thị H đã bị khởi tố trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[3] Về vật chứng vụ án: 0,355 gam ma túy methamphetamine là hàng cấm cần tiêu hủy. 01 cân tiểu ly là công cụ phạm tội không có giá trị cần tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Intel màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội cần hóa giá sung vào Ngân sách nhà nước.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Văn Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Lê Thị Hải C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 điều 251; điểm s, x khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS:

Xử phạt Hồ Văn Đ **24** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/3/2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 BLHS:

Xử phạt: Lê Thị Hải C **12** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam 16/03/2022.

Về vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS 2015: Tiêu hủy một phong bì thư niêm phong dán kín thu giữ vật chứng và một chiếc cân tiểu ly; Hóa giá sung vào ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại di động. Các vật chứng này hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V có đặc điểm theo phiếu nhập kho số NK2022/161 ngày 08 tháng 06 năm 2022.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS 2015, Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Hồ Văn Đ và Lê Thị Hải C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND TP V, VKS tỉnh NA
- Công an TP V
- Bị cáo;
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Chân Nhân**

